

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS - ST
Ngày 07-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thù
2. Ông Nguyễn Đức Nhơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2019/TLST – HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Thanh H, sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng T Ngự (chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1952; bị cáo có vợ Lê Thị D, sinh năm 1983 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất, sinh năm 2018; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt*.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1968 (chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim T4, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn 11, xã D, huyện E, tỉnh Đắc Nông là vợ – *Vắng mặt*.

- Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần giao nhận vận tải H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh L – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: 53 K, phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thanh G, sinh năm 1976; Địa chỉ: 239 L, phường J, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thanh H có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, là tài xế lái xe thuê theo hợp đồng lao động của Công ty Cổ phần giao nhận vận tải H (viết tắt là Công ty H) có địa chỉ tại ấp 3, xã, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi hợp đồng, H được Công ty H giao điều khiển chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát (BKS): 51D -154.43, kéo theo sơ miromoóc BKS 51R -233.48 .

Vào ngày 05/12/2020, H điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 51D -154.43, kéo theo sơ miromoóc biển kiểm soát BKS 51R -233.48 chở than đá từ tỉnh Đồng Nai đến giao cho nhà máy Alumin D, thuộc thôn 11, xã D, huyện D, tỉnh Đắk Nông. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi giao than đá cho nhà máy Alumin, H điều khiển xe đến bãi rửa xe của H1, nằm bên phải đường theo hướng Ủy ban nhân dân xã X đến Ủy ban nhân dân xã D, huyện E (gần Nhà máy Alumin), đoạn đường liên xã thuộc thôn 11, xã D, huyện E để rửa xe. Sau khi rửa xe xong, H lùi xe từ bãi rửa xe ra đường để quay đầu đi đến Nhà máy Alumin chở quặng về tỉnh Đồng Nai. Tuy đoạn đường trên là đường hai chiều, có dải phân cách ở giữa và được trồng nhiều cây xanh, tán rộng, tầm nhìn bị che khuất nhưng H vẫn cho xe lùi qua phần đường ngược chiều. Lúc lùi xe, H thiếu chú ý quan sát và không có tín hiệu cần thiết. Khi phần thùng xe sang phần đường của xe đi ngược chiều, thì cùng lúc này xe mô tô BKS 48B1 - 424.50 do ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1968, trú tại thôn 11, xã D, huyện E (là bảo vệ Công ty Alumin D) điều khiển theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã D đến Ủy ban nhân dân xã X, huyện E đi tới và tông vào thùng xe của H điều khiển gây tai nạn. H quả ông Nguyễn Văn T3 chết trên đường đi cấp cứu, xe mô tô hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn rộng 17m 90, có dải phân cách cố định, chia mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt, trên dải phân cách có trồng cây xanh, thân gỗ, tán rộng. Điểm va chạm giữa xe ô tô đầu kéo BKS: 51D -154.43 kéo theo sơ miromoóc BKS 51R -233.48 và xe mô tô BKS 48B1 - 424.50 nằm bên phần đường theo hướng lưu thông của xe mô tô BKS 48B1- 424.50 cách lề là 06m, cách trụ điện số T504/84A nằm bên lề đường bên trái là điểm mốc đo đạc 14m90.

- Tại bản Kết luận pháp y về tử thi số 13/TT ngày 28/12/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Nông đối với Nguyễn Văn T3 kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ, sập xương hộp sọ vùng trán.
2. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số 33/Ctr-VKS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử bị cáo Đặng Thanh H về tội: “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC cho Đặng Thanh H (hiện đang được chuyển theo hồ sơ vụ án).

Đối với ô tô BKS 51D -154.43, kéo theo sơ miơmoóc BKS: 51R - 233.48 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E ra Quyết định trả lại cho Công ty H và 01 mô tô BKS 48B1- 424.50 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim T4 (vợ của ông Nguyễn Văn T3) là người đại diện của bị hại, nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Đặng Thanh H cùng với Công ty H tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thanh H không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T4 hành tố tụng và người T4 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người T4 hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Thanh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 04-10-2020 tại đoạn đường liên xã thuộc thôn 11, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Đặng Thanh H có giấy phép lái xe FC theo quy định có hành vi lùi xe xe ô tô BKS 51D -154.43, kéo theo sơ mi rơmoóc BKS: 51R -233.48 không đúng quy định, dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 48B1- 424.50 do ông Nguyễn Văn T3 điều khiển, gây tai nạn. H quả ông Nguyễn Văn T3 chết do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 16. Lùi xe

1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.

2. Không được lùi xe ở khu vực cấm dừng, trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường, nơi đường bộ giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, nơi tầm nhìn bị che khuất, trong hầm đường bộ, đường cao tốc.

Do vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi và H quả do bị cáo ra là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ và tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, phải xử phạt bị

cáo một mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4]. *Tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi của bị cáo làm cho ông Nguyễn Văn Tráng chết nên bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt*: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng với Công ty H tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại số tiền 150.000.000đồng, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin bãi nại và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện tại đang nuôi 03 con còn nhỏ(sinh năm 2008, 2014, 2018) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6]. *Việc trách nhiệm dân sự*: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7]. *Việc xử lý vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC cho Đặng Thanh H tại Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp (hiện đang được chuyển theo hồ sơ vụ án).

Chấp nhận việc của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp trả lại cho Công ty H ô tô BKS 51D -154.43, kéo theo sơ miromóc BKS: 51R -233.48 và trả lại 01 mô tô BKS 48B1- 424.50 cho bà Nguyễn Thị Kim T4 là những chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo Đặng Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thanh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Thanh H cho UBND xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Việc xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC cho bị cáo Đặng Thanh H tại Tòa án nhân dân huyện Đăk R’Lấp(hiện đang được chuyển theo hồ sơ vụ án).

Chấp nhận việc của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E trả lại ô tô BKS 51D -154.43, kéo theo sơ miromóc BKS: 51R -233.48 cho Công ty H và trả lại 01 mô tô BKS 48B1- 424.50 cho bà Nguyễn Thị Kim T4 là những chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Thanh H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn dân sự; đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk R’lấp;
- CA huyện E;
- THADS huyện E;
- Bị cáo;
- NĐDHPCBH;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu: HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh